



Hướng dẫn sử dụng nhanh

MÁY SIÊU ÂM VERSANA *Balance*



VT healthcare Co., Ltd
www.vthealthcare.vn service@vthealthcare.vn

Hotline Kỹ Thuật : 028 7301 8009
Bán Hàng: 028 7306 8009



CHÚ THÍCH BÀN ĐIỀU KHIỂN

- | | | | |
|---------------------------------|-----------------------|-----------------------------------|------------------------------|
| 1 Bật/ tắt nguồn | 13 Con trỏ | 22 PM hướng dẫn thực hành siêu âm | 24 Phím mặc định (P1 - P3) |
| 2 Thông tin bệnh nhân | 14 Xóa | 23 Cài đặt | 25 Phím tự cài đặt (U1 - U4) |
| 3 Đầu dò | 15 Đo tính | | |
| 4 Báo cáo | 16 Hình mẫu bệnh nhân | | |
| 5 Kết thúc thăm khám | 17 Chọn / Set | | |
| 6 Tự động tối ưu hóa hình ảnh | 18 Độ sâu | | |
| 7 M-Mode | 19 Ellipse hoặc Zoom | | |
| 8 CW (option) | 20 Chia 2/ 4 màn hình | | |
| 9 PW | 21 Freeze | | |
| 10 PDI | | | |
| 11 CF | | | |
| 12 B-Mode | | | |
| 26 CHI Mode hình ảnh hài hòa mô | | | |

THAO TÁC

Nhập thông tin bệnh nhân

Patient → Nhập Patient ID → Save and Exit

Chọn đầu dò / Preset

Probe → Chọn Preset

Đo và tính

Để thực hiện các phép đo và tính theo từng mode

Quản lí Preset

Probe → Preset / New Preset

Chọn và chỉnh gain cho các mode

Chọn mode cần khảo sát (CF / M-mode / CW / PDI / PW) → xoay chỉnh Gain

Mode PDI / CF → xoay chỉnh gain CF

Mode CW / PW → xoay chỉnh gain PW

Chia màn hình (20)

Nhấn chọn nút chia 2 màn hình (trái) hoặc 4 màn hình (phải)

Lưu và in hình

Lưu hình / video: nhấn P1

In hình: Free → nhấn P2

Kết thúc thăm khám

End Exam → End Current Patient

Khởi động và tắt máy

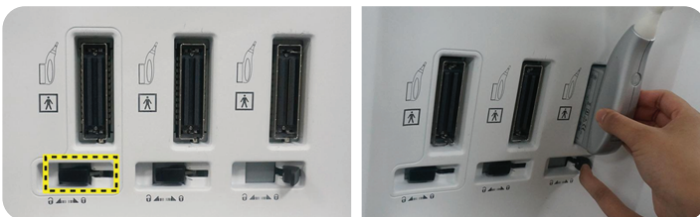
Để khởi động máy: Ấn nút Power (1)

Để tắt máy: Ấn nút Power (1) → Shutdown

Kết nối đầu dò

Trượt khóa đầu dò sang trái (vị trí mở)

Giữ đầu dò thẳng và kết nối → trượt khóa sang phải



TỐI ƯU HÓA HÌNH ẢNH

1 vài gợi ý điều chỉnh B-Mode (Bật 'Whizz' cải thiện chất lượng hình B-Mode)

Chất lượng hình ảnh	Điều chỉnh
Hình ảnh quá nhiều hạt lốm đốm	↑ Dynamic Range. Thay đổi "Gray Map"
Hình ảnh quá mịn	↓ Dynamic Range ↑ Edge Enhance . Thay đổi "Gray Map"
Hình ảnh có nhiều nhiễu ảnh	↓ Gain. ↓ Dynamic Range. Thay đổi "Gray Map" tương phản cao hơn
Cải thiện độ đồng nhất hình ảnh	Tăng số lượng vùng Focus zone. Điều chỉnh TGC để bù đắp cho sự suy giảm sóng âm
Hình ảnh nang	↓ Gain. ↓ Dynamic Range. ↓ trường quét. ↑ số lượng "Focus Number". Vị trí Focus phù hợp. Thay đổi "Gray Map".
Bệnh nhân khó (thừa cân)	Chọn đầu dò phù hợp cho thăm khám (Bệnh nhân càng mập, tần số càng giảm). ↑ cường độ sóng âm phát ra nếu cần thiết. Duy trì Dynamic Range thấp hơn ↓ kích thước trường quét giúp tăng tốc độ khung hình. Lựa chọn tần số thấp, tăng độ đậm xuyên.

